

ĐỐI TƯỢNG VÀ HỆ TUYỂN SINH

Trường tuyển sinh đồng thời hệ đại học chính quy và hệ đại học vừa làm vừa học (VLVH). Tuyển sinh hệ VLVH đối với ngành Giáo dục Mầm non và ngành Giáo dục Tiểu học (thời gian đào tạo như hệ đào tạo chính quy). Đối tượng thí sinh nếu trúng tuyển hình thức đào tạo VLVH phải đóng học phí và không được hưởng chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt theo quy định hiện hành của Chính phủ.

Ghi chú: Thông tin trên Bằng tốt nghiệp không ghi hệ đào tạo chính quy hay VLVH, chỉ ghi hệ đào tạo trong phụ lục văn bằng theo quy định tại Thông tư số 27/2019/TT-BGDĐT.

PHƯƠNG THỨC XÉT TUYỂN

- Dùng điểm thi tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT): Lấy kết quả thi năm 2025 đối với thí sinh thi theo Chương trình Giáo dục phổ thông (GDPT) 2006 và GDPT 2018.
- Dùng kết quả học tập THPT (học bạ lớp 12): Điểm xét tuyển được quy đổi tương đương sang điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2025.
- Dùng điểm thi tốt nghiệp THPT/học bạ + Thi năng khiếu: dành cho ngành Giáo dục thể chất (GDTC), trong đó hai môn văn hóa được quy đổi tương đương sang điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2025.
- Dùng điểm đánh giá năng lực (ĐGNL) do Trường Đại học Sư phạm Hà Nội tổ chức: Trường thực hiện quy đổi điểm ĐGNL sang tương đương điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2025 đối với thí sinh đã đăng ký và thi do Trường Đại học Sư phạm Hà Nội tổ chức, có nguyện vọng xét tuyển vào Trường Đại học Tây Bắc.
- Tuyển thẳng đối với thí sinh quy định tại Điều 8 Thông tư 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022 và Thông tư 06/2025/TT-BGDĐT ngày 19/3/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Xét tuyển đối với học sinh đã hoàn thành chương trình dự bị đại học của các Trường dự bị đại học: Sử dụng kết quả học tập, rèn luyện ở năm học dự bị và có công văn đề nghị xét chuyển của các trường.
- Xét tuyển đối với học sinh diện cử tuyển: khi có công văn của Ủy ban nhân dân các tỉnh có nhu cầu gửi về Trường:
- *Đối với thí sinh được tỉnh cử đi năm 2025: căn cứ kết quả điểm thi tốt nghiệp THPT/học bạ đã quy đổi có điểm bằng hoặc lớn hơn điểm trúng tuyển đợt 1 năm 2025.*
- *Xét tuyển đối với học sinh diện cử tuyển: khi có công văn của Ủy ban nhân dân các tỉnh có nhu cầu gửi về Trường:*

Ghi chú:

- **Thí sinh xét tuyển đợt 1 (đợt chính thức) trên hệ thống của Bộ Giáo dục và Đào tạo.** Nhà trường chỉ nhận hồ sơ xét tuyển thẳng và các đợt xét tuyển bổ sung (sẽ có thông báo riêng).

- Trường sẽ xây dựng phương án quy đổi điểm học bạ/ĐGNL sang tương đương điểm thi tốt nghiệp THPT và công bố sau.
- Đối với thí sinh dùng phương thức xét tuyển có điểm thi tốt nghiệp THPT và ĐGNL, phải thi và lấy kết quả năm 2025 (không dùng điểm thi từ năm 2024 trở về trước).
- Tất cả các thí sinh cần đăng ký dự thi (đối với thí sinh thi tốt nghiệp THPT 2025 hoặc đã tốt nghiệp năm 2024 trở về trước nhưng lấy điểm thi để xét tuyển đại học) hoặc mở tài khoản (đối với thí sinh sử dụng học bạ để xét tuyển) để đăng ký các nguyện vọng tuyển sinh online theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT.

MỘT SỐ THÔNG TIN KHÁC

Điều kiện phụ dùng để ưu tiên xét tuyển đối với các thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau ở cuối danh sách (tính theo chỉ tiêu), Trường ưu tiên xét tuyển đối với thí sinh theo thứ tự liệt kê dưới đây (thứ tự ưu tiên tính theo thứ tự liệt kê):

Có nguyện vọng cao hơn;

Đạt giải nhất/huy chương vàng, nhì/huy chương bạc, ba/huy chương đồng, tư/khuyến khích trong các cuộc thi học sinh giỏi (môn đạt giải có trong tổ hợp xét tuyển), khoa học kỹ thuật, khởi nghiệp cấp Quốc tế, Quốc gia, cấp tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương;

Tham gia đội tuyển học sinh giỏi Quốc gia của tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương (với môn có trong tổ hợp xét tuyển);

Học sinh lớp 12 chuyên thuộc trường chuyên;

Điểm môn chính cao hơn;

Kết quả tổng kết (điểm trung bình chung các môn tính điểm số) lớp 12 cao hơn.

Trường cộng điểm đối với thí sinh không dùng quyền ưu tiên tuyển thẳng và một số đối tượng thí sinh khác theo quy định của Bộ GD&ĐT được cộng mức điểm theo quy định của Trường theo các mức giải (phù hợp với ngành xét tuyển/môn trong tổ hợp xét tuyển): nhất/huy chương vàng/Anh hùng lao động ... cộng 3.0 điểm; nhì/huy chương bạc cộng 2.0 điểm; ba/huy chương đồng cộng 1.5 điểm và tư/khuyến khích/tham gia đội tuyển Quốc gia cộng 1.0 điểm; tham gia đội tuyển học sinh giỏi Quốc gia của tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương cộng 1.0 điểm (với môn có trong tổ hợp xét tuyển).

Quy đổi điểm ngoại ngữ

Đối với các chứng chỉ ngoại ngữ được dùng để miễn thi tốt nghiệp THPT theo quy định tại Quy chế thi tốt nghiệp THPT hiện hành của Bộ GD&ĐT (TOEFL, TOEIC, IELTS, Cambridge, Aptis ESOL, Pearson, VSTEP) được Trường quy đổi theo thang điểm 10 tương đương điểm thi tốt nghiệp THPT và tính vào tổ hợp xét tuyển căn cứ kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT có môn Tiếng Anh.

Chứng chỉ IELTS từ 4.5 trở lên (còn hiệu lực đến ngày 30/6/2025) được quy đổi điểm theo quy định của Nhà trường như sau (chứng chỉ khác quy tương đương sang IELTS tại Phụ lục kèm theo).

TT	Điểm thi IELTS	Điểm quy đổi tương đương điểm thi tốt nghiệp THPT
1	4.5	7.5
2	5.0	8.0
3	5.5	8.5
4	6.0	9.0
5	6.5	9.5
6	7.0 trở lên	10

Bảng quy đổi tương đương các chứng chỉ Tiếng Anh:

Điểm quy đổi	IELTS	IELTS (Academic)	VSTEP	Aptis ESOL	PEIC	Cambridge English Tests	TOEIC				TOEFL iBT	TOEFL ITP
							Nghe	Đọc	Nói	Viết		
7.5	4.5	4.5	5.0									
8.0	5.0	5.0	5.5	B1	Level 2	PET (140-159)	275-395	275-380	120-150	120-140	30-45	450-499
8.5	5.5	5.5	6.0 - 6.5									
9.0	6.0	6.0	7.0 - 7.5									
9.5	6.5	6.5	8	B2	Level 3	FCE (160-179)	400-485	385-450	160-170	150-170	46-93	500 - 547
10	7.0	7.0	8.5									
	7.5	7.5	9									
	8.0	8.0	9.5-10	C1	Level 4	CAE (180-199)	490	455	180-200	180-200	94-114	550 - 587
	8.5	8.5										
	9.0	9.0		C2	Level 5	CPE (200-230)					115-120	590 - 677

Ghi chú:

- Điểm quy đổi các chứng chỉ Tiếng Anh được quy về điểm tại cột đầu tiên theo hàng ngang.
- Nếu có các văn bản quy định thay đổi của Bộ GD&ĐT, Nhà trường sẽ có thông báo cụ thể.

